

Biên Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 2856/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20/12/2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị **Lê Thị Hồng T1**, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn M, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/12/2020 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 194. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Nay anh T và chị T1 xác định mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có căn cứ.

[2] Về con chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng T1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị Hồng T1 phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0005040 ngày 09/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

Đồng Thị Kim Thoa